

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

Nguyễn Thị Minh Thảo – Chu Thị Hồng Nhung
Hoàng Anh Ngọc – Vũ Thị Huyền Trang – Trần Hương Thảo
Nguyễn Thị Thoan – Nguyễn Thị Hạnh – Nguyễn Quỳnh Ngọc

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

NÂNG CAO NĂNG LỰC LỒNG GHÉP GIỚI

trong thực hiện Chương trình
Giáo dục mầm non

và **TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

ADCBOOK

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

MỤC LỤC

Lời nói đầu	4
Phần một NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LỒNG GHÉP GIỚI TRONG GIÁO DỤC MẦM NON VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT CHO TRẺ EM VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ	5
I. Căn cứ pháp lí về lồng ghép giới trong giáo dục mầm non	5
1. Quyền của trẻ mầm non tiếp cận dưới góc độ giới	5
2. Các quy định về lồng ghép giới trong giáo dục mầm non	7
II. Sự cần thiết của lồng ghép giới trong giáo dục mầm non	8
1. Đối với bản thân trẻ	9
2. Đối với cơ sở giáo dục mầm non	10
3. Đối với gia đình và cộng đồng xã hội	11
III. Các khái niệm cơ bản về giới và vấn đề bất bình đẳng giới	11
1. Các khái niệm cơ bản về giới	11
2. Vấn đề bất bình đẳng giới	16
IV. Lồng ghép giới trong Chương trình Giáo dục mầm non và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số	17
V. Quy trình lồng ghép giới trong cơ sở giáo dục mầm non	18
1. Quy trình lồng ghép giới trong quản lí nhà trường	18
2. Quy trình lồng ghép giới trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số	20
Phần hai HƯỚNG DẪN LỒNG GHÉP GIỚI TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT CHO TRẺ EM VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ	23
I. Hướng dẫn lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động học	23

1. Nguyên tắc, cơ sở triển khai lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động học	23
2. Mức độ lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động học	24
3. Xây dựng kế hoạch, tiến hành lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động học	25
4. Quy trình lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động học	27
5. Hướng dẫn lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động học	30
6. Một số lưu ý khi tổ chức hoạt động học tích hợp giáo dục giới và tăng cường tiếng Việt	46
II. Hướng dẫn lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong hoạt động khác	46
1. Hoạt động chơi	46
2. Hoạt động khác theo chế độ sinh hoạt hằng ngày	50
III. Phối hợp giữa nhà trường, giáo viên và cha mẹ trẻ trong lồng ghép giới	55
1. Nội dung phối hợp	55
2. Một số cách thức phối hợp	56
PHỤ LỤC	58
I. Gợi ý trò chơi lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non	58
II. Gợi ý nội dung, hoạt động lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục mầm non	65
III. Gợi ý các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ	85
Tài liệu tham khảo	87

LỜI NÓI ĐẦU

Nâng cao năng lực lồng ghép giới trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số là một nhiệm vụ quan trọng đối với cơ sở giáo dục mầm non. Nhiệm vụ này nhằm chuẩn bị sẵn sàng về tâm lí, ngôn ngữ, những hiểu biết về giới và bình đẳng giới để các em tham gia hiệu quả các hoạt động giáo dục trong trường mầm non và các hoạt động giáo dục ở cấp học cao hơn sau này. Từ đó, các em trở thành những người tự tin, độc lập, có lòng nhân ái, sống hạnh phúc và đóng góp hữu ích cho xã hội.

Nội dung tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã cùng các địa phương triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến 2025” (Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ) và đạt được những thành tựu đáng khích lệ. Giai đoạn 2 của Đề án tập trung bổ sung thêm nội dung tiếng mẹ đẻ nhằm giữ gìn bản sắc, văn hoá và hỗ trợ tốt nhất cho trẻ em theo phương châm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Tài liệu ***Nâng cao năng lực lồng ghép giới trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số*** gồm những vấn đề chung về nguyên tắc, phương pháp lồng ghép giới và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số trong Chương trình Giáo dục mầm non. Ngoài phần Phụ lục, tài liệu gồm có hai phần chính:

- *Phần một: Những vấn đề chung về lồng ghép giới trong giáo dục mầm non và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số*
- *Phần hai: Hướng dẫn lồng ghép giới trong Chương trình Giáo dục mầm non và tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số*

Nhóm tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các độc giả để tài liệu được hoàn thiện hơn trong những lần in sau.

Nhóm tác giả

PHẦN MỘT

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LỒNG GHÉP GIỚI TRONG GIÁO DỤC MẦM NON VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT CHO TRẺ EM VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ LỒNG GHÉP GIỚI TRONG GIÁO DỤC MẦM NON

1. Quyền của trẻ mầm non tiếp cận dưới góc độ giới

* Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em năm 1989⁽¹⁾

Bảo đảm quyền của trẻ em trong đó có quyền được đối xử bình đẳng đã được Công ước về quyền trẻ em năm 1989 ghi nhận. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các quốc gia thành viên của Công ước cụ thể hoá thành văn bản pháp luật và chính sách của nước mình nhằm đảm bảo rằng trẻ em có quyền được sống trong một môi trường an toàn mà không bị phân biệt đối xử. Trong đó có thể kể đến các quyền:

- Quyền được đối xử bình đẳng và bảo vệ chống lại sự kì thị, phân biệt tôn giáo, nguồn gốc và bình đẳng giới.
- Quyền riêng tư và sự giáo dục không bạo lực trong ý nghĩa của bình đẳng và hoà bình.
- Mọi trẻ em phải được hưởng quyền của mình dù là gái hay trai, giàu hay nghèo, khoẻ mạnh hay ốm đau, khuyết tật, đa số hay thiểu số, theo tôn giáo hay không tôn giáo,...

Công ước về quyền trẻ em ghi nhận trẻ em, không phân biệt gái, trai, con đẻ, con nuôi, con riêng, con chung; không phân biệt dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội,... đều được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, đều được hưởng các quyền theo quy định của pháp luật. Nhà nước có nghĩa vụ bảo vệ trẻ em chống lại bất kì hình thức phân biệt, đối xử nào. Cụ thể:

- Điều 2 của Công ước ghi nhận: “*Các quốc gia thành viên phải tôn trọng và bảo đảm những quyền được nêu ra trong Công ước này đối với mọi trẻ em thuộc quyền tài phán của họ mà không có bất cứ sự phân biệt đối xử nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc quan điểm khác, nguồn gốc*

⁽¹⁾ Sau đây gọi tắt là Công ước về quyền trẻ em.